

**Thủ tục: Cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam**

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                  |                |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>1</b> | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
|          | <p>+ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014); được sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật số 51/2019/QH14 ngày 25/11/2019) và năm 2023 (Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023).</p> <p>+ Thông tư số 06/2025/TT-BCA ngày 16/01/2025 của Bộ Công an bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.</p> <p>+ Thông tư số 31/2015/TT-BCA NGÀY 06/7/2015 của Bộ Công an hướng dẫn về cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, cấp giấy phép xuất nhập cảnh, giải quyết thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>+ Thông tư số 65/2022/TT-BCA ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành.</p> <p>+ Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.</p> |                  |                |
| <b>2</b> | <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                  |                |
|          | <p>- Công dân có nhu cầu cấp gấp phép xuất nhập cảnh nộp hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Không thuộc một trong các diện bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p>- Giấy phép xuất nhập cảnh đã cấp, đối với trường hợp đề nghị cấp lại do GPXNC bị hư hỏng; Đơn báo mất, đối với trường hợp đề nghị cấp lại GPXNC do bị mất (không cần xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi bị mất).</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                  |                |
| <b>3</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|          | 1. Tờ khai đề nghị cấp, cấp lại giấy phép xuất nhập cảnh (theo mẫu NC14);                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | X                |                |
|          | 2. Đơn giải trình về thời gian đã tạm trú tại Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | X                |                |
|          | 3. 02 ảnh cỡ 4x6cm mới chụp, phong nền trắng, đầu để trần, không đeo kính màu (01 ảnh dán vào tờ khai, 01 ảnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | X                |                |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |              |                     |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------|
|           | để rời).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |              |                     |
|           | 4. Giấy phép xuất nhập cảnh đã cấp, đối với trường hợp đề nghị cấp lại do GPXNC bị hư hỏng;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | x            |                     |
|           | Đơn báo mất, đối với trường hợp đề nghị cấp lại GPXNC do bị mất (không cần xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi bị mất).                                                                                                                                                                                                                                                                                       | x            |                     |
|           | Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì giấy phép xuất nhập cảnh đã được cấp (đối với trường hợp đề nghị cấp lại do giấy phép xuất nhập cảnh bị hư hỏng) phải gửi qua dịch vụ bưu chính công ích về cơ quan tiếp nhận; thành phần hồ sơ khác phải được chứng thực điện tử theo quy định, trường hợp chưa được chứng thực điện tử thì gửi hồ sơ về cơ quan tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích.            |              |                     |
| <b>4</b>  | <b>Số lượng hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |              |                     |
|           | 01 (một) bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |              |                     |
| <b>5</b>  | <b>Thời gian xử lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |              |                     |
|           | Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |              |                     |
| <b>6</b>  | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |              |                     |
|           | + Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh.<br>+ Trực tuyến: nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an.<br>+ Dịch vụ bưu chính: nộp bổ sung hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích theo thông báo của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh trên cổng dịch vụ công quốc gia hoặc cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có). |              |                     |
| <b>7</b>  | <b>Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |              |                     |
|           | Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |              |                     |
| <b>8</b>  | <b>Lệ phí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |              |                     |
|           | 200.000 VND/1 lần cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |              |                     |
| <b>9</b>  | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |              |                     |
| <b>TT</b> | <b>Trình tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Trách</b> | <b>Thời gian</b>    |
|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |              | <b>Biểu mẫu/Kết</b> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>nhiệm</b>                                                     |                               | <b>quả</b>                             |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------|
| B1 | <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua cổng dịch vụ công, kiểm tra thành phần hồ sơ gồm:</p> <p>+ Tờ khai đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh (Mẫu NC14).</p> <p>+ Giấy phép xuất nhập cảnh đã cấp đối với trường hợp đề nghị cấp lại do Giấy phép xuất nhập cảnh bị hư hỏng.</p> <p>+ Đơn báo mất đối với trường hợp đề nghị cấp lại do Giấy phép xuất nhập cảnh bị mất (không cần xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi bị mất).</p> <p>- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ qua cổng dịch vụ công.</p> | Cán bộ Phòng QLXNC Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Trong giờ làm việc hành chính |                                        |
| B2 | <p>Khi đã nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ:</p> <p>- Cán bộ áp mức lệ phí trực tuyến, thông báo qua cổng dịch vụ công cho người nộp hồ sơ để <i>nộp phí và gửi</i> hồ sơ qua dịch vụ bưu <i>chính công</i> ích đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh. Hệ thống tự động ấn định thời gian trả kết quả. Trong 30 ngày nếu người nộp không thực hiện thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.</p> <p>- Cán bộ tiếp nhận trực tiếp hoặc nhận hồ sơ từ nhân viên bưu chính công ích, đối chiếu với thông tin hồ sơ đã gửi qua Cổng dịch vụ công và ký đóng gói để tiếp nhận hồ sơ.</p>                                                                  | Cán bộ Phòng QLXNC Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 02 giờ làm việc               |                                        |
| B3 | - Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ báo cáo lãnh đạo Phòng (hoặc Chỉ huy Đội) phân công xử lý.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc                              | ít nhất 4 iần/ngày            | Dữ liệu được chuyển vào hệ thống trong |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                      |                 |                                           |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------|
|    | - Chuyển thông tin đề nghị đã được tiếp nhận qua cổng dịch vụ công vào Hệ thống trong của Phòng QLXNC.                                                                                                                                                                                                                  | Phòng QLXNC                                                                                                          |                 |                                           |
| B4 | Phân công hồ sơ cho cán bộ xử lý                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng QLXNC (hoặc Chỉ huy Đội được đơn vị phân công)                                                        | 01 giờ làm việc |                                           |
| B5 | Đề xuất lãnh đạo Phòng duyệt, ký công văn đề nghị Cục Quản lý xuất nhập cảnh xem xét, cấp Giấy phép xuất nhập cảnh.                                                                                                                                                                                                     | Cán bộ được phân công                                                                                                | 02 giờ làm việc | Văn bản đề xuất gửi A08                   |
| B6 | Duyệt, ký công văn gửi Cục Quản lý xuất nhập cảnh:<br>- Đạt yêu cầu thì duyệt, ký.<br>- Chưa đạt yêu cầu, chuyển lại cán bộ xử lý, nêu rõ lý do.                                                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng QLXNC                                                                                                 | 02 giờ làm việc | Văn bản đề xuất gửi A08                   |
| B7 | Chuyển hồ sơ đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh đề nghị xem xét, cấp Giấy phép xuất nhập cảnh                                                                                                                                                                                                                               | Cán bộ được phân công                                                                                                | 05 giờ làm việc | Hồ sơ được chuyển đến A08                 |
| B8 | Tiếp nhận hồ sơ từ Phòng QLXNC, thẩm định hồ sơ:<br>- Nếu người đề nghị cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh đủ điều kiện thì đề xuất lãnh đạo có thẩm quyền duyệt cấp.<br>- Nếu người đề nghị cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh không đủ điều kiện thì đề xuất lãnh đạo không cấp giấy phép xuất nhập cảnh và nêu rõ lý do. | Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài) | 10 giờ làm việc | Đề xuất phê duyệt hồ sơ                   |
| B9 | Duyệt hồ sơ:<br>- Hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện thì duyệt cấp Giấy phép xuất nhập cảnh; nếu không đủ điều kiện thì duyệt ký văn bản từ chối.<br>- Hồ sơ chưa đạt yêu cầu, chuyển lại cán bộ thẩm định, nêu rõ lý do.                                                                                                       | Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Lãnh đạo Phòng QLNN)                                                                     | 8 giờ làm việc  | Hồ sơ được phê duyệt không được phê duyệt |

|     |                                                                                                                                                  |                                                                        |                 |                                                                 |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------|
| B10 | In Giấy phép xuất nhập cảnh trình lãnh đạo có thẩm quyền ký và đóng dấu Giấy phép xuất nhập cảnh                                                 | Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ Phòng QLNNN) | 02 giờ làm việc | Giấy phép xuất nhập cảnh                                        |
| B11 | Chuyển kết quả giải quyết (Giấy phép xuất nhập cảnh hoặc văn bản trả lời không cấp Giấy phép xuất nhập cảnh) đến Phòng QLXNC                     | Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ Phòng QLNNN) | 04 giờ làm việc | Giấy phép xuất nhập cảnh                                        |
| B12 | - Tiếp nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.<br>* Chuyển dữ liệu kết quả giải quyết đồng ý/từ chối từ Hệ thống trong lên cổng dịch vụ công | Bộ phận TN&TKQ<br>- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng QLXNC    | 02 giờ làm việc | Giấy phép xuất nhập cảnh Cập nhật dữ liệu lên Cổng dịch vụ công |
| B13 | Chuyển kết quả cho nhân viên bưu chính và thông báo cho người nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công.                                                  | Bộ phận TN&TKQ                                                         | 02 giờ làm việc | Giấy phép xuất nhập cảnh                                        |

## 6. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu | Tên Biểu mẫu                                          | Biểu mẫu                                                                                              |
|----|---------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | NC14    | Tờ khai đề nghị cấp, cấp lại giấy phép xuất nhập cảnh | <br>mau NC14.doc |

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| STT | Hồ sơ cần lưu    |
|-----|------------------|
| 1   | Hồ sơ theo mục 3 |
| 2   | Giấy biên nhận   |

|                                                                                           |                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 3                                                                                         | Danh sách người đủ điều kiện cấp GPXNC |
| 4                                                                                         | Danh sách người được cấp GPXNC         |
| 5                                                                                         | Sổ theo dõi (BM.06)                    |
| 6                                                                                         | Các giấy tờ khác có liên quan          |
| Hồ sơ lưu tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Vĩnh Long theo quy định hiện hành |                                        |